Rubric Khóa luận tốt nghiệp (*Can thiệp Dinh dưỡng lâm sàng hoặc cộng đồng*) – Đối với Thành viên Hội đồng

TP.HCM, ngày….tháng….năm 20…

Lớp: …….. **Họ và tên:**……. **MSSV:**……

Lớp: …….. **Họ và tên:**……. **MSSV:**……

Lớp: …….. **Họ và tên:**……. **MSSV:**……

Lớp: …….. **Họ và tên:**……. **MSSV:**……

Tên đề tài:

……

……..

Giáo viên phản biện:…… **Ký xác nhận:**…….. **Tổng điểm: _____/100**

PLO	Các mục cần đánh giá	Mức 1 (0-30%)	Mức 2 (40-60%)	Mức 3 (70-80%)	Mức 4 (90-100%)	Điểm tối đa	Điểm chấm
CLO1. Áp dụng kiến thức đã học để xác định mục tiêu đề tài.	Mục tiêu nghiên cứu	Mục tiêu không rõ ràng, không liên kết với nội dung nghiên cứu. Mục tiêu chưa phù hợp với vấn đề cần giải quyết.	Mục tiêu có liên quan nhưng diễn đạt thiếu cụ thể. Một số mục tiêu không sát với nội dung nghiên cứu.	Mục tiêu nghiên cứu rõ ràng, liên kết tốt với nội dung. Đề cập đầy đủ các khía cạnh chính của vấn đề.	Mục tiêu nghiên cứu rõ ràng, súc tích, và phù hợp hoàn toàn với vấn đề nghiên cứu. Đề xuất được các mục tiêu mang tính đột phá hoặc sáng tạo.	10	

CLO2. Thực hiện công việc và xử lý được các dữ liệu thu thập được trong khóa luận tốt nghiệp	Thu nhận, xử lý dữ liệu và thể hiện được dữ liệu trong báo cáo	Không trình bày được qui trình và dữ liệu không được thu thập đầy đủ, nhiều lỗi khi xử lý dữ liệu.	Trình bày, giải thích qui trình và thu thập dữ liệu còn thiếu sót hoặc xử lý chưa phù hợp.	Trình bày, giải thích được qui trình và thu thập dữ liệu đầy đủ, xử lý chính xác trong hầu hết các trường hợp.	Xây dựng qui trình mới hoặc cải tiến qui trình hoặc thu thập dữ liệu toàn diện, xử lý chính xác và có sự đổi mới trong cách tiếp cận.	10	
	Trình bày kết quả nghiên cứu bằng đồ họa	Không có hoặc dưới 30% hình/bảng trong trình bày Hình/bảng trong trình bày (> 70% tổng số lượng) không trình bày theo qui định về hình thức và xác suất thống kê. Không diễn giải thông tin hoặc diễn giải bằng lời nói	Hình/bảng trong trình bày (40-60% tổng số lượng) không trình bày theo qui định về hình thức và xác suất thống kê. Diễn giải thông tin chưa chính xác	Hình/bảng (>70-80% tổng số lượng) trình bày theo qui định về hình thức và xác suất thống kê. Diễn giải thông tin phù hợp nhưng sức thuyết phục chưa cao.	90-100% hình/bảng trình bày theo qui định về hình thức và xác suất thống kê. Diễn giải thông tin phù hợp và thuyết phục	10	
CLO3. Tích hợp được các phương pháp kỹ thuật và thiết bị chuyên ngành dinh dưỡng và thực phẩm trong khóa luận tốt nghiệp	Phương pháp nghiên cứu	Không phân tích và giải thích được qui trình hoặc không có nghiên cứu cá nhân đóng góp vào qui trình chung.	Phân tích hoặc giải thích qui trình thiếu tính logic hoặc chưa phù hợp hoàn toàn. Đóng góp nghiên cứu cá nhân chưa cụ thể hoặc rõ ràng.	Phân tích hoặc giải thích qui trình nghiên cứu phù hợp với nội dung và mục tiêu nghiên cứu. Đóng góp nghiên cứu cá nhân cụ thể và có ý nghĩa.	Xây dựng được một phần mới hoặc đề xuất cải tiến qui trình linh hoạt và hiệu quả. Có đóng góp đáng kể (trên 30%) nghiên cứu cá nhân vào qui trình	15	

CLO4. Xác định và lý giải được các vấn đề ảnh hưởng đến sức khoẻ.	Trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng	Chỉ trả lời được dưới 30% câu hỏi được đặt ra.	Trả lời được 40 đến 60% câu hỏi.	Trả lời được trên 70% đến 80% câu hỏi.	Trả lời được trên 90% câu hỏi.	30	
CLO 5 Phối hợp làm việc hiệu quả	Phối hợp làm việc hiệu quả trong báo cáo, trả lời câu hỏi	Không trao đổi, phối hợp làm việc trong báo cáo, trả lời câu hỏi, không hoàn thành công việc	Có trao đổi, phối hợp làm việc trong báo cáo, trả lời câu hỏi nhưng nhiều lần cần sự nhắc nhở của thành viên khác	Chủ động trao đổi, phối hợp làm việc hiệu quả trong báo cáo, trả lời câu hỏi nhưng có sự nhắc nhở của thành viên khác	Chủ động trao đổi, phối hợp làm việc hiệu quả trong báo cáo, trả lời câu hỏi	5	
CLO6. Sử dụng thành thạo ngôn ngữ nói và viết trong khóa luận tốt nghiệp	Hình thức bài thuyết trình	- Slide được trình bày quá nhiều chữ, cỡ chữ nhỏ, font chữ không phù hợp, sai nhiều lỗi chính tả (≥5), không có hình ảnh,	- Slide được trình bày quá nhiều chữ, cỡ chữ nhỏ, font chữ không phù hợp, có lỗi chính tả (3-5), ít hình ảnh,	- Silde được trình bày phù hợp: cỡ chữ, font chữ, hình ảnh, có 1-2 lỗi chính tả	- Đảm bảo được các nguyên tắc khi trình bày slide. Không có lỗi chinh tả	5	
	Thời gian thuyết trình	Trình bày vượt >5 phút	Trình bày vượt từ 2 - 5 phút.	Trình bày vượt từ 1 - 2 phút.	Trình bày đúng thời gian qui định.	5	
	Kỹ năng thuyết trình	- Không sử dụng được ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp hoặc/và không kiểm soát được tốc độ và âm lượng của mình. - Không sử dụng thuật ngữ chuyên ngành và văn	- Sử dụng được ngôn ngữ cơ thể nhưng chưa hiệu quả. - Tốc độ và âm lượng chưa phù hợp. - Còn một vài lỗi nhỏ trong việc sử dụng thuật ngữ chuyên ngành và văn phong khoa học.	- Sử dụng được ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp. - Tốc độ và âm lượng phù hợp nhưng chưa được lôi cuốn. - Biết cách sử dụng thuật ngữ chuyên ngành và văn phong khoa học.	- Sử dụng hiệu quả ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp, thể hiện sự tự tin khi trình bày. - Có tốc độ nói rõ ràng, âm lượng vừa phải và có sức lôi cuốn. - Sử dụng linh hoạt thuật ngữ chuyên	5	

		phong khoa học.			ngành và văn phong khoa học.		
CLO7. Thực hiện trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp trong khóa luận tốt nghiệp	Tài liệu tham khảo	Không thực hiện đúng quy định về hình thức, vị trí và số lượng trích dẫn hoặc/và danh mục TLTK không đúng quy định.	Hình thức trích dẫn: theo quy định Vị trí: Vị trí trích dẫn, vị trí đặt trích dẫn: ≥ 3 lỗi (kiểm tra ngẫu nhiên 5 trang) Số lượng: ≥ 3 lỗi (kiểm tra ngẫu nhiên 5 trang) Danh mục TLTK không đúng quy định	Hình thức trích dẫn: theo quy định Vị trí: Vị trí trích dẫn, vị trí đặt trích dẫn Số lượng: 1-2 lỗi (kiểm tra ngẫu nhiên 5 trang) Danh mục TLTK được trình bày theo quy định	Hình thức trích dẫn: theo quy định Vị trí: Vị trí trích dẫn, vị trí đặt trích dẫn Số lượng: không phát hiện lỗi (kiểm tra ngẫu nhiên 5 trang) Danh mục TLTK được trình bày theo quy định	5	